

## THÔNG BÁO

### Kết luận phiên họp thường kỳ UBND tỉnh tháng 5, nội dung phiên họp tháng 6 năm 2018

Trong các ngày 22 và 23 tháng 5 năm 2018, UBND tỉnh đã họp phiên thường kỳ tháng 5 năm 2018 dưới sự chủ toạ của Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Đình Xúng. Tham dự hội nghị có đại diện Thường trực HĐND tỉnh, lãnh đạo Ủy ban MTTQ tỉnh, các Thành viên UBND tỉnh, đại diện lãnh đạo Văn phòng Tỉnh uỷ, Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan.

Hội nghị đã nghe báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 5, nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2018; dự thảo Tờ trình sáp nhập, thành lập mới các thôn, bản, tổ dân phố của UBND các huyện, thị xã, thành phố; quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban MTTQ cấp xã, phường, thị trấn và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh; quy định nội dung chi, mức chi cho hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh; dự thảo 04 Báo cáo 04 chương trình trọng tâm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững; Chương trình phát triển Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp; Chương trình phát triển du lịch; Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng NTM).

Sau khi nghe ý kiến thảo luận của các Thành viên UBND tỉnh và các đại biểu dự hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

#### **I. Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 5, nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2018**

1. Tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2018, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh tiếp tục có bước phát triển; vụ Chiêm Xuân phát triển thuận lợi và dự báo được mùa; sản xuất công nghiệp duy trì đà tăng trưởng khá; đã xuất hiện một số sản phẩm mới, như: xăng RON A92, A95, sản phẩm dầu ăn; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng khá so với cùng kỳ. Các hoạt động văn hóa xã hội tiếp tục có nhiều chuyển biến tiến bộ. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản được đảm bảo.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2018 vẫn còn một số hạn chế, yếu kém như: số lượng đàn gia súc giảm so với cùng kỳ; tiến độ kế hoạch trồng rừng đạt thấp; hoạt động bện cá, cảng cá còn khó khăn, vướng mắc; một số dự án đầu tư còn gặp

khó khăn về thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng; một số nguồn thu, đặc biệt là thu nội địa có xu hướng giảm và không đạt kế hoạch.

## 2. Nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2018

2.1. Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo phát triển sản xuất vụ mùa; tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm; trồng rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai; chính sách tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chính sách giống và các chính sách xây dựng nông thôn mới,...

2.2. Sở Công Thương, Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành có liên quan tiếp tục duy trì chế độ giao ban, nắm tình hình hoạt động của các doanh nghiệp để đồng hành, hướng dẫn, giúp đỡ các doanh nghiệp kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, nhất là công tác giải phóng mặt bằng, an ninh trật tự, các thủ tục hành chính liên quan.

2.3. Các ngành, các cấp tăng cường chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các dự án trọng điểm: dự án BOT Nhiệt điện Nghi Sơn 2, dự án trực cảnh quan lễ hội và quảng trường biển Sầm Sơn, dự án chuỗi giá trị chăn nuôi, dự án chăn nuôi bò sữa (Công ty TH TrueMilk), dự án đường ven biển, dự án đường 513, dự án cảng Container Long Sơn, thép Nghi Sơn,...; đề xuất cấp có thẩm quyền thu hồi các dự án chậm tiến độ, vi phạm quy định của pháp luật.

2.4. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các nhiệm vụ được Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, gồm: thủ tục đầu tư công (Sở Kế hoạch và Đầu tư); công tác giải phóng mặt bằng (Sở Tài nguyên và Môi trường); công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường theo Nghị quyết số 04-NQ/TU và 05-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; khai thác khoáng sản; giảm nghèo (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội); phát triển doanh nghiệp (Sở Kế hoạch và Đầu tư); tình hình sử dụng đất của các dự án (Sở Tài nguyên và Môi trường); quy hoạch, trật tự xây dựng (Sở Xây dựng); cải cách hành chính, đặc biệt là các thủ tục hành chính phục vụ doanh nghiệp; phòng chống tham nhũng, lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị; các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Yêu cầu các sở, ngành, đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công chỉ đạo và thành lập các Đoàn kiểm tra (đoàn kiểm tra phải gọn, nhẹ và không gây phiền hà cho cơ quan, đơn vị được kiểm tra). Trên cơ sở kết quả kiểm tra, tiến hành thanh tra tại một số cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2.5. Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo tổ chức tốt kỳ thi THPT quốc gia 2018; kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và lớp 10 THPT chuyên Lam Sơn năm học 2018 - 2019 bảo đảm nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế.

2.6. Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp tăng

thu, chống thất thu ngân sách theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 16/4/2018; chủ động rà soát lại các nguồn thu để có giải pháp khắc phục hụt thu. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính đẩy nhanh công tác tham mưu, chuẩn bị các thủ tục liên quan đến các dự án đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, đấu giá quyền sử dụng đất.

2.7. Sở Tài chính và các ngành, đơn vị có liên quan khẩn trương tham mưu phân bổ dự toán ngân sách đối với các chương trình, dự án chưa phân bổ; đảm bảo các dự án còn lại chưa phân bổ phải được phân bổ trong tháng 6/2017; phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu việc bố trí đủ vốn trồng rừng; phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu việc bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương cho chương trình hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

2.8. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố có các nội dung trình tại kỳ họp HĐND tỉnh (kỳ giữa năm) phải hoàn thành các hồ sơ, thủ tục trước ngày 9/6/2018 để báo cáo UBND tỉnh tại Phiên họp thường kỳ UBND tỉnh tháng 6 năm 2017. Các đơn vị không hoàn thành nội dung trình theo quy định, phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh.

**II. Tờ trình sáp nhập, thành lập mới các thôn, bản, tổ dân phố của UBND các huyện, thị xã, thành phố:** Giao Sở Nội vụ tiếp thu ý kiến của các Thành viên UBND tỉnh và các đại biểu tham dự hội nghị, hoàn chỉnh và báo cáo UBND tỉnh. Trong đó, lưu ý một số nội dung sau:

1. Về hồ sơ, thủ tục: Yêu cầu Sở Nội vụ hoàn chỉnh đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định (bổ sung dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh).

2. Về việc sáp nhập, thành lập mới các thôn, bản, tổ dân phố của UBND các huyện, thị xã, thành phố: Giao Sở Nội vụ rà soát việc triển khai thực hiện của các huyện đảm bảo theo tiêu chí quy định; làm việc với Bí thư, Chủ tịch UBND huyện Mường Lát để tham mưu cho UBND tỉnh có giải pháp chỉ đạo. Đối với các đơn vị chưa thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định: Giao Sở Nội vụ phối hợp với UBND các huyện hướng dẫn UBND các xã và tuyên truyền, vận động nhân dân triển khai thực hiện; tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh trước ngày 15/6/2018.

**III. Quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban MTTQ cấp xã, phường, thị trấn và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh; quy định nội dung chi, mức chi cho hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh:** Giao Sở Tài chính tiếp thu ý kiến của các Thành viên UBND tỉnh và các đại biểu tham dự hội nghị, hoàn chỉnh và báo cáo UBND tỉnh để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trong đó, yêu cầu đánh giá sơ bộ tình hình thực hiện; trên cơ sở đó, làm rõ cơ sở pháp lý và thực tiễn việc đề xuất các mức ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (100%; 80%; 60%).

**IV. Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững:** Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp thu ý kiến của các Thành viên UBND tỉnh và các đại biểu tham dự hội nghị, hoàn chỉnh và báo cáo UBND tỉnh với các nội dung sau:

- Về thực trạng: Nêu tên các đơn vị (sở, huyện) làm tốt; đơn vị làm chưa tốt; công tác triển khai các xã trong huyện, sở.

- Về mục tiêu: Số liệu chia thành 3 năm (2018, 2019, 2020).

- Về giải pháp: Cần xác định rõ giải pháp đột phá là:

+ Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều hành với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị.

+ Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng kế hoạch giảm nghèo, đặc biệt là cấp xã phải xây dựng kế hoạch giảm nghèo đến từng hộ, huyện xây dựng kế hoạch giảm nghèo đến từng thôn, ngành phải xây dựng kế hoạch giảm nghèo đến từng xã.

+ Tiếp tục huy động, lồng ghép các nguồn lực của nhà nước; huy động các nguồn lực xã hội.

**V. Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình phát triển Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp:** Giao Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tiếp thu ý kiến của các Thành viên UBND tỉnh và các đại biểu tham dự hội nghị, báo cáo UBND tỉnh. Trong đó, nghiên cứu hoàn chỉnh các nội dung sau:

1. Về số liệu: Giao Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp phối hợp với Cục Thống kê để rà soát các số liệu thực trạng đảm bảo theo quy định; trên cơ sở đó xây dựng các chỉ tiêu cho giai đoạn còn lại.

2. Về nội dung:

a) Về thực trạng: Làm rõ về thực trạng, tồn tại và hạn chế. Trong đó:

- Về kết quả đạt được:

+ Mặc dù có rất nhiều khó khăn, thách thức nhưng việc đầu tư vào Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp đã đạt được những kết quả khả quan, như: Các dự án cũ đã và đang có nhiều chuyển biến tiến bộ; một số dự án đã có sản phẩm thương mại (dự án lọc hóa dầu, dự án dầu ăn,...); các dự án đang đầu tư cơ bản có tiến độ khá (dự án cảng gang thép, dự án thép Nghi Sơn,...).

+ Trong 2 năm, đã thu hút được một số dự án đầu tư, ký chấp thuận chủ trương đầu tư nhiều dự án (nêu rõ một số dự án).

+ Hạ tầng khu kinh tế được quan tâm đầu tư, nâng cấp đáng kể: nêu rõ một số tuyến đường, hạ tầng điện, hệ thống cấp nước, hệ thống cảng và ước tính số vốn ngân sách dành đầu tư hàng năm vào khu kinh tế.

- Về hạn chế:

+ Các chỉ tiêu phát triển sản xuất kinh doanh, thu ngân sách đạt thấp so với kế hoạch đề ra.

+ Thu hút đầu tư các dự án mới còn ít, quy mô nhỏ.

+ Tốc độ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp chưa đạt yêu cầu đề ra, tiến độ còn chậm, nhất là đầu tư hạ tầng khu công nghiệp.

- Về nguyên nhân:

+ Nguyên nhân khách quan: Một số dự án do nhà đầu tư chưa bố trí đủ vốn để triển khai thực hiện; một số dự án có khó khăn, vướng mắc về kỹ thuật.

+ Nguyên nhân chủ quan: Công tác quản lý nhà nước về đầu tư còn nhiều bất cập; hiệu quả quản lý nhà nước đối với khu kinh tế, khu công nghiệp còn hạn chế.

b) Đánh giá khả năng hoàn thành các chỉ tiêu (dự báo): Giao Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp phối hợp với Cục Thống kê để rà soát các số liệu đảm bảo sát, đúng.

c) Về các nhiệm vụ trong giai đoạn còn lại:

- Khu kinh tế Nghi Sơn:

+ Đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế, khu công nghiệp, phát triển đô thị.

+ Thu hút công nghiệp chế biến, chế tạo, đặc biệt là các sản phẩm sau lọc hóa dầu.

+ Thu hút đầu tư phát triển du lịch.

+ Thu hút đầu tư các dự án vận tải, logistics, các dự án dịch vụ.

- Khu công nghiệp: Làm rõ nhiệm vụ thu hút đầu tư và tỷ lệ lấp đầy của các khu công nghiệp.

d) Về các giải pháp:

- Quy hoạch: Cần làm rõ tiến độ, lộ trình cụ thể về quy hoạch chung, các quy hoạch phân khu.

- Xúc tiến đầu tư: Nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, đổi mới hình thức, nội dung xúc tiến đầu tư.

- Huy động nguồn lực đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị.

- Tập trung thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính để thu hút đầu tư.

- Thực hiện tốt chính sách đền bù, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư phục vụ các dự án.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, trật tự xây dựng, môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm,...

- Đảm bảo môi trường đầu tư (an ninh trật tự, đình công, lãn công,...).

**VI. Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa:** Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp thu ý kiến của các Thành viên UBND tỉnh và các đại biểu tham dự hội nghị, hoàn chỉnh và báo cáo UBND tỉnh. Trong đó, nghiên cứu tiếp thu một số nội dung sau:

1. Về đánh giá tình hình:

- *Về kết quả thực hiện:* Làm rõ các nội dung sau:

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu.

+ Công tác đầu tư cho du lịch đã được tỉnh quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện (nhiều hạ tầng kỹ thuật kết nối đã được đầu tư nâng cấp, nhiều khách sạn mới được đầu tư,...).

+ Các sản phẩm du lịch phát triển cả về số lượng, chất lượng; môi trường du lịch ngày càng được cải thiện.

+ Công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá du lịch có nhiều đổi mới.

Trên cơ sở đó, khái quát một số vấn đề lớn, nổi bật của du lịch.

- *Về những hạn chế, yếu kém:*

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về phát triển du lịch ở một số địa phương còn hạn chế.

+ Một số nhiệm vụ về quy hoạch du lịch còn triển khai chậm.

+ Một số chỉ tiêu chưa đạt hoặc thấp so với kế hoạch.

+ Tiến độ đầu tư một số dự án hạ tầng du lịch còn triển khai chậm.

+ Công tác phát triển sản phẩm mới, khắc phục tình trạng du lịch mùa vụ chậm có chuyển biến.

+ Môi trường du lịch chậm được cải thiện.

- *Về nguyên nhân:*

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xúc tiến du lịch chưa được các cấp, các ngành quan tâm đúng mức.

+ Công tác quản lý nhà nước về môi trường du lịch còn hạn chế.

+ Việc đầu tư cho hoạt động du lịch còn dàn trải.

+ Lãnh đạo, chỉ đạo ở một số sở, ngành, huyện chưa quyết liệt; chưa xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của ngành, địa phương mình.

2. Về mục tiêu: Cần nghiên cứu có dự báo trong những năm tiếp theo theo mục tiêu chương trình đã đề ra để quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành chương trình.

### 3. Về các giải pháp:

- Thực hiện đồng bộ giải pháp tạo đột phá về xúc tiến, quảng bá du lịch thông qua nhiều hình thức: website, kênh truyền hình quốc tế,...

- Tập trung huy động nguồn lực, tạo đột phá về đầu tư với các dự án tạo sức lan tỏa như: Đầu tư khu Bến En, trực cảnh quan và quảng trường biển Sầm Sơn, ...

- Tiếp tục tạo đột phá về cải thiện môi trường du lịch, vệ sinh môi trường, giá cả, an ninh trật tự.

- Đổi mới cơ chế quản lý về du lịch.

**VII. Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới:** Giao Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu ý kiến của các thành viên UBND tỉnh và các đại biểu tham dự hội nghị, hoàn chỉnh và báo cáo UBND tỉnh. Trong đó, nghiên cứu một số nội dung sau:

#### 1. Về đánh giá tình hình:

- *Về kết quả thực hiện:* Làm rõ các nội dung sau:

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu.

+ Sản xuất nông nghiệp phát triển với tốc độ ổn định, góp phần đảm bảo ổn định kinh tế - xã hội của tỉnh.

+ Cơ cấu nông nghiệp chuyển dịch đúng hướng, nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, công nghệ cao đang từng bước được hình thành và hình thành các chuỗi giá trị trong nông nghiệp.

+ Quy hoạch sản xuất trong nông nghiệp được đổi mới, đã hình thành nhiều trang trại tập trung, quy mô lớn; tích tụ ruộng đất; sắp xếp đổi mới các nông, lâm trường, các hợp tác xã; quy hoạch cung cầu được quan tâm.

+ Huy động các nguồn lực cho phát triển nông nghiệp được tăng cường; cơ chế, chính sách đầu tư trong nông nghiệp được triển khai thực hiện.

+ Các ứng dụng khoa học và công nghệ bước đầu được triển khai thực hiện ở nhiều địa phương.

+ Chương trình xây dựng nông thôn mới có nhiều đổi mới.

+ Công tác quản lý nhà nước về nông nghiệp được tăng cường.

- *Về tồn tại, hạn chế:*

+ Một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch đề ra.

+ Chất lượng tăng trưởng nông, lâm, thủy sản chưa cao và chưa bền vững.

+ Tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn chậm.

+ Hoạt động hợp tác xã, tổ hợp tác hiệu quả chưa cao.

+ Nguồn lực đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn còn hạn chế.

+ Chưa có nhiều mô hình phát triển sản xuất hiệu quả trong xây dựng nông thôn mới.

- Nguyên nhân:

+ Xuất phát điểm của tỉnh thấp.

+ Thiên tai, lũ lụt ảnh hưởng đến phát triển nông nghiệp.

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo hiệu lực, hiệu quả chưa cao.

+ Cơ chế, chính sách chưa phát huy được hiệu quả.

2. Về mục tiêu: Dự báo các chỉ tiêu trong giai đoạn còn lại; thống nhất giữ nguyên các mục tiêu đến năm 2020.

3. Về các giải pháp:

- Tiếp tục đổi mới quy hoạch sản xuất, tích tụ tập trung ruộng đất để phát triển sản xuất tập trung, quy mô lớn, công nghệ cao.

- Kiên trì thu hút, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Tập trung hỗ trợ, triển khai các giải pháp kết nối cung cầu; quan tâm phát triển sản xuất gắn với thị trường (để không phải “giải cứu” các sản phẩm nông nghiệp).

- Tạo bước đột phá trong ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ gắn với cuộc cách mạng 4.0; phát huy vai trò của các cơ quan nghiên cứu khoa học. Hình thành các mô hình mới, hiệu quả.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư cho nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới thông qua các cơ chế, chính sách.

+ Tiếp tục đổi mới lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới.

+ Tăng cường quản lý nhà nước về nông nghiệp; đảm bảo công tác chỉ đạo mùa vụ, phòng chống dịch bệnh, cháy rừng, thiên tai.

## **NỘI DUNG HỘI NGHỊ UBND TỈNH THÁNG 6 NĂM 2018**

1. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018 (Sở Kế hoạch và Đầu tư chuẩn bị và báo cáo).

2. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018 (Sở Kế hoạch và Đầu tư chuẩn bị và báo cáo).

3. Báo cáo tình hình thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 (Sở Tài chính chuẩn bị và báo cáo).

4. Kế hoạch biên chế hành chính và số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp năm 2019 (Sở Nội vụ chuẩn bị và báo cáo).



5. Báo cáo tình hình thực hiện cải cách hành chính 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018 (Sở Nội vụ chuẩn bị và báo cáo).

6. Báo cáo tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm 2018; (Thanh tra tỉnh chuẩn bị và báo cáo).

7. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phòng chống tham nhũng 6 tháng đầu năm, kế hoạch thực hiện 6 tháng cuối năm 2018 (Thanh tra tỉnh chuẩn bị và báo cáo).

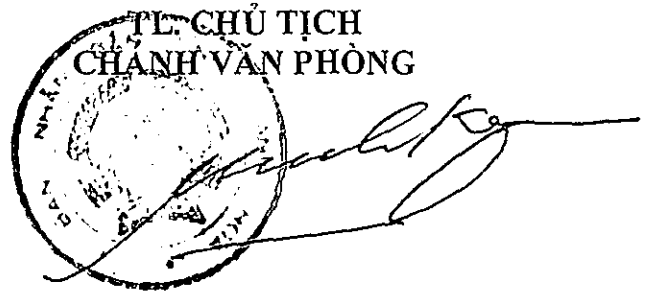
8. Các nội dung khác (thông báo sau).

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh để các ngành, địa phương biết, thực hiện. Yêu cầu các đơn vị được phân công chuẩn bị nội dung kỳ họp tháng 6 phải thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và thời gian quy định tại Quy chế làm việc của UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cục Thuế tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH (Đ01).

TR. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG



Ngô Hoàng Kỳ